

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về phát triển thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới
trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Thương mại đóng vai trò quan trọng, là cầu nối giữa sản xuất với tiêu dùng, định hướng, dẫn dắt cho sản xuất phát triển theo tín hiệu thị trường. Trong những năm qua, tỉnh đã dành nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng thương mại. Hệ thống thương mại toàn tỉnh hiện có 58 chợ, 60 trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi. Thương mại điện tử (TMĐT) cũng có những bước phát triển tích cực; đến nay, có 03 đơn vị đăng ký cung cấp dịch vụ TMĐT trên địa bàn tỉnh. Hoạt động thương mại biên giới chủ yếu qua 02 cửa khẩu chính là Hoàng Diệu và Lộc Thịnh; tổng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2016 – 2020 đạt 440 triệu USD, nhập khẩu đạt 1.215 triệu USD. Thị trường hàng hoá của tỉnh ngày càng đa dạng phong phú, các loại hình dịch vụ gắn liền với lưu thông hàng hoá phát triển, góp phần thúc đẩy sản xuất và nâng cao đời sống nhân dân. Tuy nhiên, sự phát triển của hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh vẫn chưa bắt kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và đời sống nhân dân; kết cấu hạ tầng thương mại còn yếu và thiếu các loại hình thương mại hiện đại; đa số các mặt hàng xuất khẩu qua biên giới được thực hiện từ doanh nghiệp và hàng hóa ngoài tỉnh. Trong thời gian tới, vai trò quan trọng của thương mại cần được quan tâm phát huy mạnh mẽ và chủ động hơn nữa trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm đời sống nhân dân,

Triển khai Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn Quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2021-2026 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất kết luận về phát triển thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

1. Quan điểm

Phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử, thương mại biên giới của tỉnh trở thành cầu nối vững chắc giữa sản xuất với tiêu dùng, kịp thời phục vụ phát

triển kinh tế, xã hội và đời sống của nhân dân; tập trung vào các lĩnh vực theo định hướng phát triển của tỉnh.

Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư hạ tầng thương mại dịch vụ hiện đại như: trung tâm thương mại (TTTM), siêu thị, cửa hàng tiện lợi, chợ đầu mối, chợ nông thôn; phát triển thương mại biên giới gắn với đảm bảo an ninh - quốc phòng, nâng cao đời sống của cư dân khu vực biên giới.

Ứng dụng khoa học công nghệ, khuyến khích phát triển các hình thức thương mại dựa trên nền tảng công nghệ mới, nền tảng số hóa; coi thương mại điện tử là công cụ quan trọng để hiện đại hoá lĩnh vực thương mại trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu

Đến năm 2025 tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng đạt khoảng 79.235 tỉ đồng; thương mại hiện đại chiếm khoảng 25%; giao dịch qua kênh TMĐT chiếm 5%; tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu biên mậu đạt khoảng 13,3%; tăng trưởng tổng kim ngạch nhập khẩu biên mậu đạt khoảng 11%.

Đến năm 2030, tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng đạt khoảng 151.000 tỉ đồng; thương mại hiện đại chiếm khoảng 35%; giao dịch qua kênh TMĐT chiếm 10%; tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu biên mậu đạt khoảng 12,5%; tăng trưởng tổng kim ngạch nhập khẩu biên mậu đạt khoảng 10,2%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (ban hành kèm theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ); Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 645/QĐ-TTg ngày 15/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ); Nghị quyết số 04-NQ/TU của Tỉnh ủy về chuyển đổi số... và các văn bản có liên quan nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền và toàn xã hội về quan điểm của tỉnh phát triển thương mại phải nhanh, đi vào chiều sâu, phù hợp với quy luật khách quan của nền kinh tế thị trường và cam kết hội nhập kinh tế quốc tế; định hướng, tạo môi trường thuận lợi, minh bạch, cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm quyền tự chủ, tự do kinh doanh của các chủ thể trong khuôn khổ pháp luật.

3.2. Phát triển đồng bộ, đa dạng các loại hình hạ tầng thương mại, các phương thức, hình thức tổ chức kinh doanh thương mại, dịch vụ, kết hợp giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với tính chất, trình độ phát triển của thị trường trên từng địa bàn (đô thị, nông thôn, biên giới, địa bàn có nhiều khu, cụm công nghiệp...); áp dụng công nghệ số hóa trong quản lý, khai thác, vận hành.

Phát triển chợ đầu mối nông sản gắn với hình thành các Trung tâm dịch vụ logistics; phát triển mạng lưới giao thông kết nối liên hoàn các trung tâm kinh tế, đầu mối vận tải, phát triển các kho thương mại gắn với các khu, cụm công nghiệp, cửa khẩu; đầu tư xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp chợ nông thôn đạt chuẩn theo quy định. Đẩy mạnh phát triển các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng chuyên doanh tại các huyện, thị xã, thành phố.

Rà soát xây dựng kế hoạch đầu tư mới, duy tu sửa chữa, nâng cao khả năng khai thác các hạ tầng thương mại quan trọng đáp ứng nhu cầu lưu thông hàng hóa và hỗ trợ xuất khẩu của tỉnh.

3.3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quản lý, kiểm soát, bình ổn thị trường trong tỉnh trên nguyên tắc tôn trọng quy luật vận hành của thị trường. Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính để bãi bỏ, thay thế hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền bãi bỏ, thay thế các loại giấy tờ, thủ tục không còn phù hợp nhằm đơn giản hóa các thủ tục cấp giấy phép kinh doanh thương mại, dịch vụ, thông quan... nhất là những mặt hàng kinh doanh có điều kiện.

Làm tốt công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh, vi phạm lợi ích chính đáng, hợp pháp của doanh nghiệp, người tiêu dùng. Tiếp tục nghiên cứu, thực hiện chuyển đổi mô hình ban quản lý chợ sang cho doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

3.4. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, chủ thể tháo gỡ khó khăn, tham gia vào chuỗi sản xuất và cung ứng hàng hóa, đặc biệt là các mặt hàng chủ lực của tỉnh (điều, cao su, gỗ, tiêu, chế biến thực phẩm từ thịt heo, gà...) để tăng cường kết nối giữa vùng sản xuất và thị trường tiêu thụ, hình thành các chuỗi phân phối, cung ứng sản phẩm sản xuất tại tỉnh, đảm bảo các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, truy suất nguồn gốc, phát triển chuỗi cung ứng các sản phẩm thân

thiện với môi trường, được dán nhãn sinh thái. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước, hỗ trợ các doanh nghiệp kết nối, trao đổi, khai thác thông tin, đào tạo nguồn nhân lực, ứng dụng khoa học, công nghệ và các nền tảng số vào hoạt động xúc tiến thương mại của doanh nghiệp.

3.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển hạ tầng TMĐT, các giải pháp giao dịch điện tử tích hợp thanh toán trong thương mại và dịch vụ công. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia và xây dựng trang web TMĐT, xây dựng các hệ thống tra cứu, truy xuất, kiểm soát lưu thông hàng hóa trên nền tảng số hóa bao gồm hóa đơn điện tử, tem điện tử, chứng từ xuất kho điện tử và các chứng từ thương mại khác. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng quản lý, khai thác, giao dịch thông qua các ứng dụng TMĐT cho người tiêu dùng và doanh nghiệp; mở rộng các sản phẩm tham gia sàn giao dịch nông sản tỉnh, bổ sung nguồn lực đảm bảo việc khai thác, vận hành sàn theo chức năng hoạt động nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân kết nối, mở rộng kênh tiêu thụ, giải quyết đầu ra sản phẩm nông sản tỉnh qua liên kết giao dịch, mua bán trực tuyến trên sàn.

3.6. Tăng cường phối hợp, gặp gỡ trao đổi, hợp tác giữa chính quyền và cơ quan quản lý thương mại biên giới của tỉnh với các tỉnh biên giới phía Campuchia; liên hệ, tạo mối quan hệ đồng thuận thông qua các cuộc họp, gặp gỡ thân mật để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp giao thương qua lại các cửa khẩu của tỉnh. Triển khai có hiệu quả Biên bản ghi nhớ với chính quyền các tỉnh phía Campuchia; thường xuyên thông tin về thị trường của mỗi bên, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp 02 bên tiếp cận nắm bắt nhu cầu thị trường, đẩy mạnh các hoạt động giao thương phát triển thương mại biên giới.

Khuyến khích xuất nhập khẩu các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh của tỉnh, để phục vụ hoạt động chế biến, sản xuất, cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu; đẩy mạnh việc hợp tác giữa các doanh nghiệp trong tỉnh và ngoài tỉnh trong lĩnh vực đầu tư, sản xuất hàng hóa, thương mại dịch vụ nhằm mở rộng quy mô, nâng cao năng lực, kinh nghiệm, liên kết để khai thác hiệu quả hơn thị trường trong nước và xuất khẩu.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Các cấp ủy đảng chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền nội dung Kết luận này đến các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị.

4.2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Đề án phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

4.3. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo việc cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm, định hướng của Kết luận này vào các nghị quyết liên quan của HĐND tỉnh; tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Kết luận.

4.4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Kết luận; tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của hội viên, đoàn viên và nhân dân đối với các chủ trương Phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

4.5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc chấp hành Kết luận; kịp thời tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh, hoặc khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4.6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, hướng dẫn việc tuyên truyền và quán triệt thực hiện Kết luận.

4.7. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Chủ nhiệm thực hiện Chương trình triển thương mại, dịch vụ và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kết luận; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Các ban cán sự, đảng đoàn, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, BTV Tỉnh đoàn,
- Các Ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ tỉnh,
- BCN thực hiện Chương trình triển thương mại, dịch vụ,
- VPTU: LĐVP, Phòng TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Mạnh Cường